

□ 33. TÍNH CHẤT GIAO HOÁN CỦA PHÉP CỘNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Chính thức nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng.
- Bước đầu sử dụng tính chất giao hoán của phép cộng trong một số trường hợp đơn giản.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng

– GV kẻ sẵn bảng như SGK (các cột 2, 3, 4 chưa viết số), mỗi lần cho a và b nhận giá trị số thì lại yêu cầu HS tính giá trị của $a + b$ và của $b + a$ rồi so sánh hai tổng này.

Chẳng hạn, nếu $a = 20$, $b = 30$ thì $a + b = 20 + 30 = 50$ và $b + a = 30 + 20 = 50$.

Ta thấy $a + b = 50$ và $b + a = 50$ nên $a + b = b + a$.

Làm tương tự với các giá trị khác của a và b.

– GV cho HS nêu nhận xét, chẳng hạn : giá trị của $a + b$ và của $b + a$ luôn luôn bằng nhau, rồi viết lên bảng : $a + b = b + a$. Cho HS thể hiện bằng lời : *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không thay đổi* (cho vài HS nhắc lại). GV giới thiệu câu mà HS vừa nêu chỉ tính chất giao hoán của phép cộng.

2. Thực hành

GV hướng dẫn HS thực hành và tập vận dụng tính chất giao hoán của phép cộng.

Bài 1 : GV cho HS nêu yêu cầu của bài tập (Căn cứ vào phép cộng ở dòng trên, nêu kết quả phép cộng ở dòng dưới).

83

Bài 2 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

(Dựa vào tính chất giao hoán của phép cộng để viết số hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm).

Chẳng hạn : b) $m + n = n + m$

$$84 + 0 = 0 + 84$$

$$a + 0 = 0 + a = a.$$

Bài 3 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi HS chữa bài, GV nên tập cho HS giải thích vì sao viết dấu $>$ hoặc $<$ hoặc $=$.